

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 260 /QBV&PTR-KHKT  
V/v kế hoạch chi trả tiền giảm phát thải  
khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ cho  
các chủ rừng là tổ chức tại tỉnh  
Thừa Thiên Huế năm 2024

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Vườn Quốc gia Bạch Mã;
- Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền;
- Ban Quản lý Khu Bảo tồn Sao La;
- Các Ban Quản lý Rừng phòng hộ: A Lưới, Nam Đông, Hương Thủy, Sông Bồ, Sông Hương và Bắc Hải Vân;
- Các Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp: Nam Hòa, Tiền Phong.

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-BNN-TCLN ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Kế hoạch thực hiện Nghị định số 107/2022/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/02/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch chia sẻ lợi ích từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt danh sách cộng đồng dân cư cư trú hợp pháp trong khu vực tiếp giáp với khu rừng hoặc nằm trong khu rừng tự nhiên của chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2024 nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) tại tỉnh Thừa Thiên Huế.



Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo kế hoạch chi trả tiền giảm phát thải khí nhà kính cho các chủ rừng là tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 với các nội dung như sau:

### 1. Phạm vi, đối tượng chi trả giảm phát thải khí nhà kính

a) Phạm vi chi trả:

Toàn bộ diện tích rừng tự nhiên chi trả giảm phát thải khí nhà kính cho các chủ rừng là tổ chức Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 có tổng diện tích là 161.585,66 ha.

b) Đối tượng chi trả:

Các chủ rừng là tổ chức gồm: Vườn Quốc gia Bạch Mã; Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền; Ban Quản lý Khu Bảo tồn Sao La; các Ban Quản lý Rừng phòng hộ: A Lưới, Nam Đông, Hương Thủy, Sông Bồ, Sông Hương, Bắc Hải Vân; các Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp: Nam Hòa, Tiên Phong.

### 2. Mức chi trả giảm phát thải khí nhà kính năm 2024

Tổng số tiền chi trả giảm phát thải khí nhà kính cho các chủ rừng là tổ chức Nhà nước năm 2024 là 33.125.059.000 đồng; mức chi trả cho 01 ha rừng tự nhiên là 205.000 đồng/ha. Sử dụng tiền chi trả giảm phát thải khí nhà kính như sau:

- Được trích 10% số tiền được nhận để chi cho công tác quản lý rừng. Nội dung chi quy định tại điểm d khoản 3 Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Số tiền còn lại ưu tiên chi trả cho các hoạt động trong Thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng, trong đó tối đa 02% chi cho UBND cấp xã có cộng đồng dân cư tham gia quản lý rừng theo Thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng.

+ Kinh phí khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng dân cư tham gia thỏa thuận hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức: Thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 3 Nghị định số 107/2022/NĐ-CP.

+ Đối với hoạt động hỗ trợ phát triển sinh kế: Định mức hỗ trợ là 50.000.000 đồng/cộng đồng/năm.

- Phần còn lại được chi trả cho các hoạt động lâm sinh theo quy định hiện hành, được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí chi trả như sau:

TT	Chủ quản lý	Diện tích chi trả (ha)	Đơn giá (đồng/ha)	Thành tiền (đồng)
1	Ban QLKBT Sao La	14.156,29	205.000	2.902.039.000
2	Ban QLKBTTN Phong Điền	36.940,61	205.000	7.572.825.000

3	Vườn Quốc gia Bạch Mã	33.046,07	205.000	6.774.444.000
4	Ban QLRPH A Lưới	20.549,69	205.000	4.212.686.000
5	Ban QLRPH Bắc Hải Vân	7.548,60	205.000	1.547.463.000
6	Ban QLRPH Hương Thủy	12.485,75	205.000	2.559.579.000
7	Ban QLRPH Nam Đông	10.535,81	205.000	2.159.841.000
8	Ban QLRPH Sông Bồ	7.402,06	205.000	1.517.422.000
9	Ban QLRPH Sông Hương	5.051,90	205.000	1.035.640.000
10	CTLN Nam Hòa	13.631,01	205.000	2.794.357.000
11	CTLN Tiên Phong	237,87	205.000	48.763.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>161.585,66</b>		<b>33.125.059.000</b>

(Bảng chữ: Ba mươi ba tỷ, một trăm hai mươi lăm triệu, không trăm năm mươi chín nghìn đồng./.)

Ghi chú: Số tiền chi trả của từng đối tượng hưởng lợi được làm tròn nghìn đồng.

### 3. Thời gian và hình thức chi trả

- Số lần chi trả: 02 lần/năm


+ Lần 1: Căn cứ kế hoạch tài chính năm 2024 nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ của tỉnh Thừa Thiên Huế được phê duyệt, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tạm ứng 80% kế hoạch chi trả cho các đối tượng được hưởng lợi.

+ Lần 2: Căn cứ kết quả theo dõi diễn biến rừng của năm, kết quả thực hiện rà soát, thống kê diện tích rừng tự nhiên, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thanh toán tiền chi trả giảm phát thải khí nhà kính năm 2024 cho các đối tượng được hưởng lợi.

- Hình thức chi trả: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chuyển trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của đơn vị.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo đến các đơn vị biết, tổ chức thực hiện theo quy định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lãnh đạo Quỹ;
- Lưu: VT, KH-KT. 



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tất Tùng

